

Số: **290** /2021/QĐST-HNGĐ

Hà Đông, ngày 12 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55,81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2021.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 270 /2021/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021 giữa:

Người yêu cầu:

- Anh Lê Đức A, sinh năm 1987.

HKTT: Đội 4, thôn H, xã Đ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994.

HKTT: Thửa đất số 945, tờ bản đồ 03, tổ T, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức A và chị Nguyễn Thị H tự kết hôn với nhau năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng về sinh sống tại Tổ dân phố T, phường D, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau trong cuộc sống gia đình. Mâu thuẫn đã được bản thân hai bên và gia đình cố gắng khuyên giải và tạo cơ hội hàn gắn nhưng tình cảm vợ chồng không được cải thiện. Nay hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thống nhất đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Anh A, chị H có 02 con chung tên là Lê Thúy B, sinh ngày 07/5/2012 và Lê Đức V, sinh ngày 01/01/2014; Các con chung của anh chị hiện tại mạnh khỏe, tâm sinh lý phát triển bình thường. Anh chị thỏa thuận sau ly hôn, anh A sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến

khi có sự thay đổi khác. Anh A không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Anh A, chị H đều thống nhất xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ chung: Anh A, chị H đều thống nhất xác nhận vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về lệ phí: Anh A tự nguyện nộp cả 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị H hoàn toàn nhất trí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Đức A và chị Nguyễn Thị H đều thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên là Lê Thúy B, sinh ngày 07/5/2012 và Lê Đức V, sinh ngày 01/01/2014. Anh chị thoả thuận sau ly hôn anh A sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh A không yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị H có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết;

- Về công nợ chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa giải quyết;

2. Về lệ phí: Anh A tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm (đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009068 ngày 04 tháng 5 năm 2021 tại chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hà Đông;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa